

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI KÌ I – MÔN TOÁN

Mạch kiến thức, kỹ năng	Số câu/ Câu số/ Số điểm	Mức 1 Nhận biết		Mức 2 Thông hiểu		Mức 3 Vận dụng cơ bản		Tổng	
		TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL
1. Số và phép tính.	Số câu	2	1	1	2	1	1	4	4
	Câu số	1, 2	7	4	8, 9	6	10		
	Số điểm	2.0	1.0	1.0	2.0	1.0	1.0	4.0	4.0
2. Hình học và đo lường.	Số câu	1		1				2	
	Câu số	3		5					
	Số điểm	1.0		1.0				2.0	
Tổng cộng	Số câu	3	1	2	2	1	1	6	4
	Câu số	1, 2, 3	7	4, 5	8, 9	6	10		
	Số điểm	3.0	1.0	2.0	2.0	1.0	1.0	6.0	4.0

ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ I – MÔN TOÁN

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm).

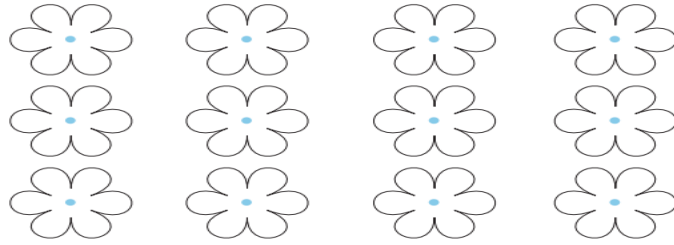
* Khoanh tròn vào câu trả lời đúng cho mỗi câu dưới đây.

Câu 1: Muốn tìm số chia, ta làm thế nào? (M1 – 1 điểm).

- A. Ta lấy tích chia cho thừa số kia.
- B. Ta lấy thương nhân với số chia.
- C. Ta lấy số bị chia chia cho thương.
- D. Ta lấy thương nhân với số bị chia.

Câu 2: (M1 – 1 điểm).

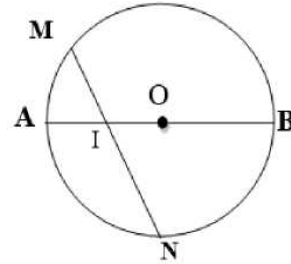
Hình dưới đây đã khoanh tròn vào một phần mấy số bông hoa?



- A. $\frac{1}{2}$ B. $\frac{1}{3}$ C. $\frac{1}{4}$ D. $\frac{3}{4}$

Câu 3: Hình tròn bên có đường kính là: **(M1 – 1 điểm).**

- A. MN
B. AB
C. OA
D. OB



Câu 4: **(M2 – 1 điểm).**

a) 3 gấp lên 9 lần thì được:

- A. 3 B. 6 C. 12 D. 27

b) 45 giảm đi 9 lần thì được:

- A. 5 B. 54 C. 36 D. 405

Câu 5: **(M2 – 1 điểm).**

a) 40mm =cm.

- A. 4 B. 40 C. 400 D. 4000

b) 5kg =g

- A. 5g B. 500g C. 5000g D. 50g

Câu 6: **(M3 – 1 điểm).** Một lớp học có 3 tổ, mỗi tổ có 5 bàn, mỗi bàn có 2 bạn. Hỏi lớp học đó có bao nhiêu học sinh?

- A. 30 B. 20 C. 16 D. 12

B. PHẦN TỰ LUẬN (4 điểm).

Câu 7: **(M1 – 1 điểm).** Đặt tính rồi tính.

$$415 : 3$$

$$106 \times 7$$

Câu 8: **(M2 – 1 điểm).** Tính giá trị của biểu thức.

a) $170 + 10 \times 3 = ?$

b) $245 : (100 - 93)$

Câu 9: **(M2 – 1 điểm).** Tóm tắt và giải bài toán.

Thùng thứ nhất đựng 150 lít dầu, thùng thứ hai đựng gấp 3 lần thùng thứ nhất.
Hỏi cả hai thùng đựng bao nhiêu lít dầu?

Câu 10: (M3 – 1 điểm). Tìm một số, biết rằng lấy số đó chia cho 3 được thương là 19 và số dư là 2.

ĐÁP ÁN - HƯỚNG DẪN CHẤM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ CUỐI HỌC KÌ I

NĂM HỌC 2023 -2024 - MÔN: TOÁN

A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm)

Câu 1: Muốn tìm số chia, ta làm thế nào? (M1 – 1 điểm).

C. Ta lấy số bị chia chia cho thương.

Câu 2: (M1 – 1 điểm). Hình dưới đây đã khoanh tròn vào một phần mấy số ngôi sao?

C. $\frac{1}{4}$

Câu 3: Hình tròn bên có đường kính là: (M1 – 1 điểm).

B. AB

Câu 4: (M2 – 1 điểm).

a) 3 gấp lên 9 lần thì được:

D. 27

b) 45 giảm đi 9 lần thì được:

A. 5

Câu 5: (M2 – 1 điểm).

a) 40mm =cm.

A. 4

b) 5kg =g

C. 5000g

Câu 6: (M3 – 1 điểm). Một lớp học có 3 tổ, mỗi tổ có 5 bàn, mỗi bàn có 2 bạn. Hỏi lớp học đó có bao nhiêu học sinh?

A. 30

B. PHẦN TỰ LUẬN

Câu 7: (M1-1 điểm). Đặt tính và làm tính đúng mỗi phép tính được ghi 0,5 điểm

Kết quả:

$$\begin{array}{r} 415 \overline{) 3} \\ \underline{3} \\ 11 \\ \underline{9} \\ 25 \\ \underline{24} \\ 01 \end{array}$$

$$\begin{array}{r} 106 \\ \times \\ \underline{7} \\ 742 \end{array}$$

Câu 8: (M2 – 1 điểm). Tính giá trị của các biểu thức.

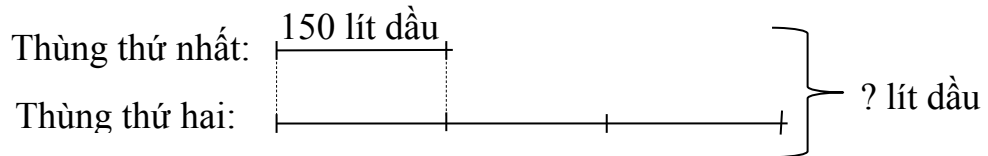
Làm đúng mỗi câu được ghi 0,5 điểm

a) $170 + 10 \times 3 = 170 + 30$
 $= 200$

b) $245 : (100 - 93) = 245 : 7$
 $= 35$

Câu 9: (1 điểm)

Tóm tắt (0.2 điểm)



Bài giải

Thùng thứ hai đựng được số lít dầu là: (0.2 điểm)

$$150 \times 3 = 450 (l) \quad (0.2 \text{ điểm})$$

Cả hai thùng đựng được số lít dầu là: (0.1 điểm)

$$150 + 450 = 600 (l) \quad (0.2 \text{ điểm})$$

Đáp số: 600 l dầu (0.1 điểm)

Câu 10: (M3-1 điểm). Học sinh ghi đúng kết quả ghi 0.5 điểm.

Học sinh thực hiện đúng các bước và kết quả đúng ghi 1 điểm

Bài giải

Tìm một số, biết rằng lấy số đó chia cho 3 được thương là 19 và số dư là 2.

Ta có: : 3 = 19 (dư 2)

= 19 x 3 + 2

= 57 + 2 = 59

Vậy số đó là 59.

Thống Nhất, ngày 25 tháng 12 năm 2023

DUYỆT CỦA CM

NGƯỜI RA ĐỀ

Nguyễn Duy Thế

Lê Thị Hương

Đinh Thị Ngân

Nguyễn Thị Minh Châu

Nguyễn Thị Bích Ngọc

Trường TH Nguyễn Tất Thành

Lớp:

Họ và tên:.....

BÀI KIỂM TRA HỌC CUỐI KÌ I

NĂM HỌC: 2023 – 2024

MÔN: TOÁN.

Ngày kiểm tra: ... / ... /

Thời gian: 40 phút.

<u>Điểm</u>	<u>Lời nhận xét của giáo viên</u>

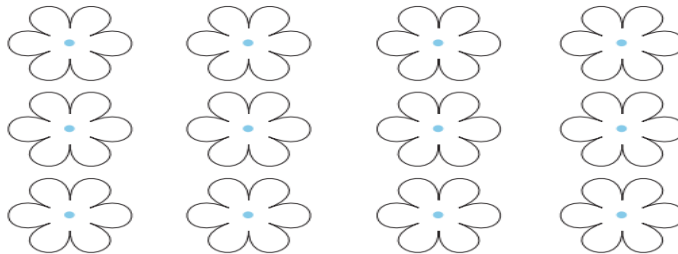
A. PHẦN TRẮC NGHIỆM (6 điểm).

* Khoanh tròn vào câu trả lời đúng cho mỗi câu dưới đây.

Câu 1 (1 điểm). Muốn tìm số chia, ta làm thế nào?

- A. Ta lấy tích chia cho thừa số kia.
- B. Ta lấy thương nhân với số chia.
- C. Ta lấy số bị chia chia cho thương.
- D. Ta lấy thương nhân với số bị chia.

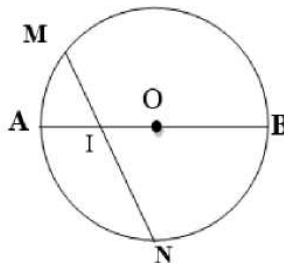
Câu 2 (1 điểm). Hình dưới đây đã khoanh tròn vào một phần mấy số bông hoa?



- A. $\frac{1}{2}$
- B. $\frac{1}{3}$
- C. $\frac{1}{4}$
- D. $\frac{3}{4}$

Câu 3 (1 điểm). Hình tròn bên có đường kính là:

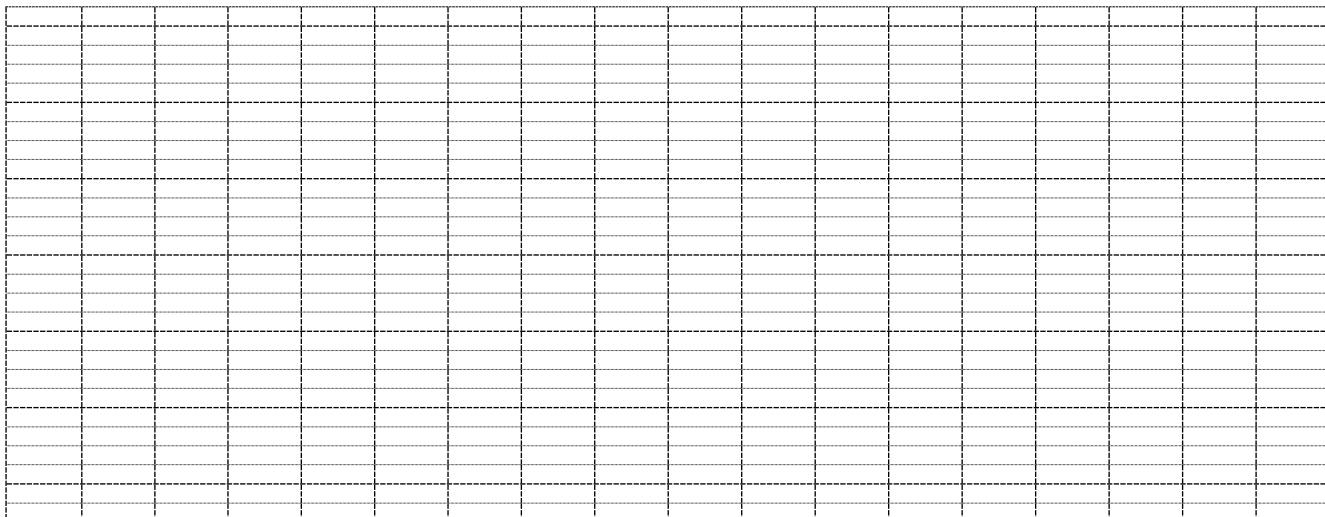
- A. MN
- B. AB
- C. OA
- D. OB



Câu 4 (1 điểm).

a) 3 gấp lên 9 lần thì được:

- A. 3
- B. 6
- C. 12
- D. 27



Câu 10 (1 điểm). Tìm một số, biết rằng lấy số đó chia cho 3 được thương là 19 và số dư là 2.

